| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN T**<br>**TỈNH B** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 26/01/2022.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Xuân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đức và ông Nguyễn Đình Quế.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26/01/2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2021/TLST-HS, ngày 10/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2021/QĐXXST-HS, ngày 06/9/2021; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 22/2021/TB-TA ngày 01/10/2021; Quyết định hoãn phiên toà số: 45/2021/HSST-QĐ ngày 15/10/2021; Quyết định hoãn phiên toà số: 47/2021/HSST-QĐ ngày 28/10/2021; Quyết định hoãn phiên toà số: 50/2021/HSST-QĐ ngày 22/11/2021; Quyết định hoãn phiên toà số: 56/2021/HSST-QĐ ngày 09/12/2021; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 36/2021/TB-TA ngày 30/12/2021 ngày 22/11/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2022/HSST-QĐ ngày 07/01/2022 đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Trọng Đ**, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường N, thị xã M, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Trọng L và con bà Nguyễn Thị H; có vợ: Nguyễn Thị Hải ; có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2021 đến ngày 02/7/2021 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn "Tạm giam". Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương (có mặt).

2. **Nguyễn Thế A**, sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường N, thị xã M, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H và con bà Nguyễn Thị N; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/8/2019, bị cáo đã bị Công an thị xã M ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 124b về hành vi "Hủy hoại tài sản của người khác", mức phạt 3.500.000 đồng, cùng ngày bị cáo đã nộp phạt xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2021 đến ngày 21/6/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Tạm giam". Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương (có mặt).

* Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng Đ là ông Phạm Danh T và bà Nguyễn Thị Khánh L - Văn phòng Luật sư D, thuộc đoàn Luật sư thành phố H (có mặt).

* Bị hại: Anh Đặng Bá T, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường N, thị xã M, tỉnh H.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lê Thị Đ, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường N, thị xã M, tỉnh H.

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1979 (có mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường N, thị xã M, tỉnh H.

* Người làm chứng:

- Ông Đặng Bá X, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường N, thị xã M, tỉnh H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọng Đ và anh Đặng Bá T, sinh năm 1989 cùng trú tại: Tổ dân phố L, phường N, thị xã M, tỉnh H, quen biết và cùng làm nghề buôn bán thịt trâu, thịt bò, thịt gà cho các quán ăn, nhà hàng trên địa bàn tỉnh B và tỉnh B. Trong quá trình làm ăn, giữa Đ và anh T có xảy ra mâu thuẫn, do Đ cho rằng anh T đã tranh mối giao hàng cho cửa hàng ăn "Đ" ở thành phố B nên Đ đã nảy sinh ý định đánh anh T để rằn mặt. Vì vậy, khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 11/3/2021, Đ sử dụng điện thoại Iphone 6 màu đen, lắp sim số 0869.121.996 của Đ gọi đến số điện thoại 0819.937.978 lắp trong điện thoại Iphone 6 màu gold của Nguyễn Thế A (là em con nhà cô ruột của Đ) và nói với Thế A: "Xuống nhà anh ăn cơm, sáng mai đi đánh thằng này với anh,

nó cướp mối hàng của anh". Thế A đồng ý. Ngay sau đó, Đ một mình đi bộ đến nhà anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1998, ở cùng tổ dân phố A với Thế A (là anh họ của Đ) hỏi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 89F1-088.10 của anh L (mục đích để sáng hôm sau cùng với Thế A sử dụng đi chặn đánh anh T) nhưng không nói rõ cho anh L biết mượn đi đâu, làm gì. Anh L đồng ý. Sau khi mượn được xe, Đ điều khiển xe đi về nhà rồi lấy cà lê ở trong cốp xe tháo biển kiểm soát cất vào cốp xe, để tránh bị mọi người phát hiện. Một lúc sau thì Thế A đi đến nhà Đ ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong, Đ gọi Thế A ra sân và dặn Thế A: "Sáng mai 03 giờ xuống nhà anh, mang theo khẩu trang, mặc áo có mũ trùm đầu", mục đích để người khác không nhận ra. Thế A đồng ý, sau đó đi về nhà ngủ.

Đến khoảng 03 giờ, ngày 12/3/2021, Thế A mặc áo khoác gió màu xanh có mũ choàng đầu liền áo, đeo khẩu trang y tế màu xanh, đi dép lê, màu đen (loại dép nhựa) của Thế A, rồi một mình điều khiển xe mô tô Airblade, màu vàng đen, BKS: 89F1-051.54 đến nhà Đ. Tại đây, Thế A thấy Đ đang sắp xếp hàng (thịt bò, thịt trâu…) cho vợ của Đ là chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1997 để đi bán nên Thế A ngồi đợi. Khoảng gần 04 giờ cùng ngày, khi thấy chị Y đã đi bán hàng, Đmặc áo khoác dài tay màu đen, có mũ trùm đầu, đeo khẩu trang y tế màu trắng, mặc quần mưa bằng nhựa màu vàng của Đ, đi giầy bata màu trắng và cầm theo 01 đoạn gậy mía, màu tím đen, dạng hình trụ tròn, dài 55cm, đường kính 2,5cm có sẵn ở trên bể nước của nhà Đ, nhét vào trong ống quần mưa bên phải đang mặc. Sau đó, Đ bảo Thế A điều khiển xe mô tô chở Đ ngồi sau và chỉ đường cho Thế A đi đến ngõ nhà anh T. Khi gần đến nơi thì Đ bảo Thế A dừng xe và nói "Đây là ngõ nhà T, đứng đây đợi T đi chợ rồi đi theo để đánh". Khi dừng xe, Đ vẫn ngồi trên xe, còn Thế A xuống xe đứng bên cạnh xe. Lúc này, ông Đặng Bá X, sinh năm 1977, ở cùng tổ dân phố, nhà ở gần nhà anh T, trên tay cầm 01 con dao đang đứng ở cổng nhìn thấy Đ và Thế Ađang đứng cách cổng nhà anh X khoảng 500m. Do Đ và Thế A mặc áo khoác trùm đầu và đeo khẩu trang nên anh Xkhông nhận ra, tưởng trộm. Vì vậy, anh Xđi đến gần vị trí của Đ và Thế A  đang đứng và hỏi "Bọn mày đứng đây làm gì". Nghe vậy, Đ bỏ khẩu trang ra và trả lời "Ông Xvẩu à, ông cầm dao dọa ai thế". Lúc này, anh X mới nhận ra Đ và Thế A nên ông X đi về.

Trong thời gian này, chị Lê Thị Đ, sinh năm 1989 là vợ của anh T đang sắp xếp hàng lên xe mô tô nhãn hiệu Hoda Dream màu nâu, BKS: 89F1-054.94 để anh T mang đi bán (giao) cho các cửa hàng ăn ở địa bàn tỉnh Bh, cụ thể: chị Đ xếp 58kg xương bò, 40kg thịt trâu thái miếng nhỏ, 02kg thịt lợn xay nhuyễn, 05kg nạm trâu, 02 con gà đã mổ) vào trong các túi nilon màu đen, xanh các loại khác nhau, rồi xếp vào 01 sọt nhựa màu xanh được chằng ở phía sau xe mô tô và 01 làn nhựa đan sọc ô

vuông màu xanh, đỏ, vàng được để ở giữa xe mô tô và 15kg tỏi gà ở sườn bên trái xe (bên dưới sọt nhựa). Sau khi chị Đ xếp hàng xong, anh T đội mũ bảo hiểm kín đầu màu vàng, mặc áo mưa màu xanh, rồi một mình điều khiển xe mô tô nêu trên chở hàng đi giao.

Khoảng 04 giờ cùng ngày, Đ nhìn thấy anh T đi qua nên Đ bảo Thế A. Thế A điều khiển xe đi theo phía sau anh T. Khi đi đến đoạn đường vòng xuyến thuộc phố N, thị xã M, tỉnh H, Đ thấy vướng gậy mía ở chân khó điều khiển xe. Vì vậy, Đ bảo Thế A điều khiển xe chở Đ ngồi sau. Thế A đồng ý. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, khi Thế A và Đ đi đến đoạn cầu G, địa phận tiếp giáp giữa xã N, huyện T, tỉnh B với xã Đ, huyện V, tỉnh H, còn anh T đang đi phía trước trên đường tỉnh lộ 276, thuộc địa phận thôn L, xã N, huyện T, tỉnh B, cách Đ và Thế A khoảng 50-70m, Đ quan sát thấy đường vắng nên Đ bảo với Thế A "Phi lên chặn được thì đánh luôn, đánh xong thì vứt thịt ra đường và cầm một hai túi thịt về xem thịt đấy là thịt gì". Nghe vậy, Thế A đồng ý và điều khiển xe mô tô áp sát bên trái xe của anh T, rồi vượt lên chặn đầu xe của anh T. Thấy vậy, anh Tdừng xe sát vào lề đường bên phải. Thế A tắt máy xe, dựng xe ngay trước đầu xe của anh T và ngồi trên xe. Còn Đ xuống xe, tay phải rút 01 đoạn gậy mía từ trong ống quần mưa bên phải ra, rồi đi đến vị trí bên trái gần ngang người anh T, tay phải cầm gậy mía giơ lên vụt hai cái liên tiếp hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào vùng bả vai bên trái của anh T làm anh T bị ngã nằm co quắp trên mặt đường, hai tay ôm đầu, xe mô tô của anh T bị đổ xuống đường nghiêng bên trái, một số túi xương bò ở sọt nhựa và túi thịt trâu ở làn nhựa bị đổ ra đường. Thấy vậy, Đ vứt 01 đoạn gậy mía nêu trên xuống rìa đường bên phải, đồng thời nhặt 01 túi nilon màu xanh bên trong có hai túi nilon màu đỏ, mỗi túi đựng khoảng 01 kg thịt lợn xay nhuyễn vứt xuống ruộng lúa ở ven đường bên phải theo chiều đi. Lúc này, Thế A xuống xe rồi xông vào dùng chân phải đá liên tiếp hai cái vào vùng hông của anh T. Sau đó, Đ tiếp tục nhặt 01 túi nilon màu đen bên trong có thịt ở cạnh làn nhựa rồi vứt xuống đường cạnh đầu xe mô tô của anh T. Ngay sau đó, Đ nhìn thấy có ánh đèn xe ô tô hướng từ huyện T đi tỉnh H đang đi đến. Vì vậy, Đ nói với Thế A "Vứt thịt đi rồi đi", rồi đi ra xe mô tô nổ máy xe chuẩn bị đi. Lúc này, Đ nghe thấy Thế A nói với Đ "Đợi em lấy thịt đã". Nghe vậy, Đ không nói gì. Sau đó, Thế A đã lấy 01 túi nilon màu đen bên trong có 02 túi nilon bên trong có thị trâu thái miếng nhỏ (trong đó có 01 túi màu xanh đựng khoảng 01kg, 01 túi nilon màu đen đựng khoảng gần 05kg) ở trong sọt nhựa, rồi hai tay ôm hai túi nilon trên và ngồi lên xe Đ chở về. Khi thấy Đ và Thế A đã đi, anh T ngồi dậy nhặt các túi thịt và túi xương ở trên đường cất vào làn nhựa rồi điều khiển xe đi về nhà. Lúc này, trên đường về Đ có bảo Thế A lên đổi lái. Thế A đồng

ý. Khi về đến gần nhà Đ thì Đ xuống xe và dặn Thế A để lại cho Đ một túi thịt, rồi đi bộ về nhà Đ. Còn Thế A điều khiển xe mô tô trên đi về nhà Thế A.

Khi về nhà, Thế A mở ra kiểm tra 01 túi nilon màu đen vừa cướp được của anh T thì thấy bên trong túi nilon màu đen có hai túi nilon (trong đó 01 túi nilon màu xanh và 01 túi nilon màu đen bên trong đều đựng thịt trâu thái miếng). Sau đó, Thế A đã đem cân hai túi thịt trên, xác định tổng trọng lượng của hai túi là 06kg (trong đó 01 túi màu đen là 05kg; 01 túi nilon màu xanh là 01kg), rồi đem cất 01 túi nilon màu đen có 05kg thịt trâu vào cùng với các túi thịt của gia đình ở trong tủ lạnh. Còn 01 túi nilon màu xanh, Thế A treo trên tường ở cạnh sân giếng của gia đình để buổi chiều ngày hôm sau Đ đến lấy. Sau đó, Thế A nhắn tin qua facebook của Thế A là "Thế hổ mang" đến facebook của Đ là "Nguyễn Trọng Đ", cả hai nói chuyện với nhau, cụ thể: Thế A nhắn "Tý anh lên đừng nói gì cả bà 5 nhé. Ông H biết chửi chết. Đ trả lời: "Ừ chiều anh nên". Thế A nhắn "Em nhặt hơn cân thịt của nó cho anh để riêng rồi còn gần 05kg cho bà năm bán. Thịt kinh lắm toàn nước". Đ trả lời "Ừ", tức là đồng ý. "Nó thái hàng chết mà". Thế A nhắn "Giờ nó ra nhiều nước dã man". Đ trả lời: "Ừ phải để tủ bảo quản không nó ra nước", rồi nhắn tin lại "Xóa hết cuộc gọi tin nhắn anh em mình nói chuyện với nhau nhé". Thế A trả lời "Ok", tức là đồng ý. Đến buổi chiều ngày 12/3/2021, Thế A bảo mẹ đẻ là chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1979 mang 05kg thịt để trong tủ lạnh đi bán. Còn 01 túi nilon màu đen có 01kg thịt, do không thấy Đ đến lấy nên Thế A mở ra kiểm tra thì thấy thịt đã bị hỏng. Vì vậy, Thế Ađã vứt xuống ao cá của nhà Thế A. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Đ hẹn Thế A ra quán bia L ở phường P, thị xã M, tỉn H để đổi xe. Sau khi đổi xe xong, Đ điều khiển xe mô tô của anh L đi đá bóng, sau đó đến nhà anh L trả xe, còn Thế A đi về nhà.

Cùng ngày 12/3/2021, anh Đặng Bá T đã đến Công an huyện T trình báo sự việc nêu trên.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ: 01 túi nilon màu xanh bên trong có 02 túi nilon màu đỏ, bên trong có thịt lợn xay nhuyễn tại ruộng lúa ở mép đường phía đông; 01 đoạn gậy mía, màu tím đen, dạng hình trụ tròn, dài 55cm, đường kính 2,5cm tại mép đường phía Đông; một số mảnh xương vỡ vụn trên mặt đường. Cùng ngày, Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành cân xác định trọng lượng của 02 túi nilon màu đỏ, bên trong có thịt lợn xay nhuyễn là 02kg (mỗi túi có trọng lượng là 01kg).

Ngày 15/3/2021, Nguyễn Thế A đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đầu thú và tự nguyện giao nộp những đồ vật, tài sản sử dụng trong quá trình

thực hiện hành vi cướp tài sản của anh T ngày 12/3/2021, gồm: 01 áo khoác gió màu xanh, bên trong phần cổ áo có gắn mác chữ "CUEBERS", áo có mũ choàng đầu liền áo; 01 đôi dép lê bằng nhựa màu đen; 01 điện thoại Iphone 6, màu gold, số Imel 356985064369038, lắp sim số 0819.937.978, đã qua sử dụng.

Ngày 03/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Yêu cầu định giá tài sản số 49 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T xác định trị giá của 01kg thịt trâu, thái miếng nhỏ; 01kg nạm trâu; 01 kg thịt lợn xay nhuyễn (loại thịt lợn lạc, mỡ của nhiều bộ phận được xay nhuyễn lẫn nhau theo tỷ lệ phần trăm 50/50); 01 kg xương bò tại thời điểm ngày 12/3/2021.

Tại Bản kết luận định giá số 15 ngày 07/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện T, kết luận: 01kg thịt trâu thái miếng nhỏ có giá là 99.000 đồng; 01kg nạm trâu có giá là 80.000 đồng; 01kg thịt lợn xay nhuyễn (loại thịt lợn lạc, mỡ của nhiều bộ phận được xay nhuyễn lẫn nhau theo tỷ lệ 50/50) có giá là 60.000 đồng; 01kg xương bò có giá là 20.000 đồng.

Ngoài ra, quá trình làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, anh T và chị Lê Thị Đ (vợ của anh T) trình bày: Số hàng thịt gia súc, gia cầm mà anh T mang đi giao ngày 12/3/2021 là do chị Đ sắp xếp, chuẩn bị cho anh T nên anh T không xác định được cụ thể trọng lượng, số lượng tài sản bị chiếm đoạt. Còn chị Đ, sau khi biết anh T bị cướp tài sản, chị Đ đã kiểm tra lại số tài sản còn lại và đối chiếu với sổ sách ghi chép giao hàng, chị Đ xác định số thịt anh T bị chiếm đoạt có gồm: *06 kg thịt trâu thái miếng nhỏ đựng trong 02 túi nilon (gồm 01 túi nilon màu đen có trọng lượng 05kg; 01 túi nilon màu xanh có trọng lượng 01kg), cả hai túi này được để trong 01 túi nilon màu đen; 02 kg thịt lợn xay nhuyễn ( loại thịt lợn lạc, mỡ của nhiều bộ phận được xay nhuyễn lẫn nhau theo tỷ lệ phần trăm 50/50) đựng trong 02 túi nilon màu đỏ (mỗi túi có trọng lượng là 01kg), đều được đựng trong cùng 01 túi nilon màu xanh*.

***Như vậy,*** *xác định Thế A và Đ chiếm đoạt tài sản của anh T ngày 12/3/2021 gồm: 06kg thị trâu thái miếng với giá 99.000 đồng/kg và 02kg thị lợn xay nhuyễn với giá 60.000 đồng/kg. Tổng trị giá tài sản là* ***714.000 đồng*** *( bảy trăm mười bốn nghìn đồng chẵn).*

Ngày 06/6/2021, Nguyễn Trọng Đ đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo Nguyễn Trọng Đ, Nguyễn Thế Ađã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 68/CT - VKSTT, ngày 10/8/2021 của VKSND huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Nguyễn Thế A về tội "Cướp tài", theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà đã phân tích động cơ, mục đích, nhân thân, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên nội dung như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Nguyễn Thế A phạm tội "Cướp tài sản". Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Trọng Đ từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2021 đến ngày 02/7/2021.

- Bị cáo Nguyễn Thế A từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2021 đến ngày 21/6/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 gậy mía (một đoạn của thân mía) hình trụ tròn, dài 55cm, đường kính 2,5cm màu tím đen; 01 áo khoác gió màu xanh, bên trong phần cổ áo có gắn mác chữ "CUEBERS", áo có mũ choàng đầu liền áo; 01 đôi dép lê bằng nhựa màu đen và sim điện thoại số 0819.937.978. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6, màu gold, số Imel 356985064369038.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Luật sư L tranh luận:

- Nhất trí về tội danh. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ với lý do: Mục đích ban đầu các bị cáo chỉ đánh anh T để rằn mặt, chứ không nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của anh T. Bị cáo đều thiếu hiểu biết pháp luật.

- Về tình tiết định khung: VKS truy tố bị cáo về tội "Cướp tài sản" với tình tiết định khung "Dùng phương tiện nguy hiểm" và áp dụng Nghị quyết 02 ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao đối với hai bị cáo là chưa chính xác vì Mía thuộc cây thân cỏ, đặc tính thân mềm, nhiều nước ít khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của con người. Bị cáo Đức dùng gậy mía đánh anh Tiệp nhưng anh Tiệp không bị thương tích.

* Luật sư T tranh luận:

- Nhất trí với ý kiến tranh luận của luật sư L.

- Hành vi lấy thịt lợn của anh T ném xuống ruộng lúa không phải là chiếm đoạt tài sản (cướp tài sản).

- Hình phạt đối với bị cáo là cao.

Bị cáo Đ nhất trí với bài bào chữa của các luật sự; bị cáo Đvà bị cáo Thế A không có ý kiến tranh luận gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị N không có ý kiến tranh luận gì.

* KSV tranh luận với các ý kiến tranh luận của hai luật sư:

Ý kiến tranh luận về tình tiết định khung "Dùng phương tiện nguy hiểm": Tại tiểu mục 2.2 mục 2 của Nghị quyết 02/2003 ngày 17/4/2003 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn phương tiện nguy hiểm: Là công cụ, dụng cụ được chế đoạt ra nhằm phục vụ cho cuộc sống của con người (trong sản xuất, sinh hoạt) hoặc vật mà người phạm tội chế tạo ra nhằm làm phương tiện thực hiện tội phạm hoặc vật có sẵn trong tự nhiên mà người phạm tội có được và nếu sử dụng công cụ, dụng cụ hoặc vật đó tấn công người khác thì sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng hoặc sức khỏe của người bị tấn công.

Tại thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nghị quyết trên vẫn còn hiệu lực pháp luật. Đến nay đã hết hiệu lực nhưng chưa có văn bản nào thay thế. Do đó việc áp dụng nghị quyết xác định phương tiện nguy hiểm là phù hợp.

Trong vụ án này, bị cáo Đ dùng đoạn gậy mía, đoạn mía được coi là vật có sẵn trong tự nhiên. Thông qua hình ảnh đoạn mía được chụp lại khi thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường có thể xác định là đây đoạn gốc của cây mía (có rễ), đoạn mía vẫn còn tươi có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của con người. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thừa nhận bị cáo Đ đã dùng đoạn mía còn tươi để đánh anh T và hai bị cáo đã được nhận dạng đoạn mía dùng để đánh anh T như hình ảnh được chụp lại đã thu giữ khi khám nghiệm hiện trường.

Việc bị cáo Đ dùng gậy mía đánh anh T nhưng anh T không bị thương tích là nguyên nhân khách quan ngoài ý muốn của bị cáo. Bởi lẽ: Theo như lời trình bày của anh T thì tại thời điểm xảy ra sự việc thời tiết lạnh, anh Tiệp mặc nhiều áo, áo ngoài cùng là áo khoác nên khi bị Đ dùng gậy mía đánh thì anh Tkhông bị thương tích gì, chứ không phải như luật sư đã phân tích. Mục đích đánh là rằn mặt nên không đánh quyết liệt, lực đánh bình thường nên đập hai cái nhưng gậy mía không gãy, anh T không bị thương tích.

Ý kiến tranh luận "Hành vi lấy thịt lợn của anh T ném xuống ruộng lúa không phải là chiếm đoạt tài sản (cướp tài sản)": Các bị cáo đã dùng vũ lực (đoạn gậy mía, dùng chân đánh anh T), làm bị hại bị ngã trong tình trạng không thể chống cự được. Các bị cáo đã lấy tài sản của anh T (bị cáo Đ lấy thịt bò của anh T ném xuống ruộng lúa, bị cáo Đức bảo bị cáo Thế A mang thịt về nhà để xem loại thịt gì). Như vậy, động cơ và mục đích là có. Việc không có ý đồ hưởng lợi bất chính không phải là yếu tố cấu thành tội cướp tài sản.

Ý kiến tranh luận về hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là cao: Viện kiểm sát căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, xem xét về vai trò của từng bị cáo, tính chất của hành vi phạm tội, hậu quả của hành vi, mức hình phạt của điều luật quy định và nguyên nhân, động cơ và điều kiện phạm tội của các bị cáo để đưa ra mức hình phạt như vậy là phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên mức hình phạt đã đưa ra đối với bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét và quyết định.

Sau khi nghe Kiểm sát viên tranh luận, hai luật sư bào chữa cho bị cáo Đ không có ý kiến tranh luận gì khác.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay mặc dù người bị hại là anh Đặng Bá T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Lê Thị Đ và người làm chứng là ông Đặng Bá X đều vắng mặt tại phiên tòa. Nhưng anh T, chị Đ và ông X đã được Tòa án tống đạt giấy triệu hợp lệ và anh T, chị Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại Cơ quan Điều tra Công an huyện T anh T, chị Đ và ông X đã trình bày đầy đủ. Xét thấy sự vắng mặt của anh T, chị Đ và ông X không ảnh hưởng gì đến nội dung vụ án nên HĐXX vẫn

tiến hành xét xử vắng mặt anh T, chị Đ và ông Xuân là phù hợp quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Do Nguyễn Trọng Đ cho rằng anh Đặng Bá T đã tranh mối giao hàng thịt trâu, thịt bò… của Đ ở trên thành phố B nên khoảng 04 giờ ngày 12/3/2021, Đ đã rủ Nguyễn Thế A (em con nhà cô ruột của Đ) đến nhà Đ, rồi sau đó điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 89F11-088.10 chở Đ đi đến đầu ngõ nhà anh T, đợi anh T đi đến địa bàn huyện T để giao hàng thì đi theo. Khi đến nơi vắng người thì Đ và Thế A sẽ chặn đánh anh T để rằn mặt. Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 12/3/2021, khi thấy anh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 89F1-054.94 đi đến đoạn đường tỉnh lộ 276 thuộc địa phận thôn L, xã N, huyện T, tỉnh B, có ít người qua lại thì Nguyễn Thế A và Nguyễn Trọng Đ điều khiển xe mô tô áp sát ép và chặn đầu xe mô tô của anh T. Sau đó, Đ cầm 01 đoạn gậy mía dài 55cm, đường kính 2,5cm vụt hai cái liên tiếp chéo từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào vùng bả vai bên trái của anh T làm anh T bị ngã nằm co quắp trên mặt đường, xe mô tô của anh T bị đổ xuống đường. Đồng thời, Đ nhặt 01 túi nilon màu xanh bên trong có 02 túi nilon màu đỏ đựng 02kg thị lợn xay nhuyễn (trong đó mỗi túi là 01 kg) vứt xuống ruộng lúa ở ven đường bên phải theo chiều đi. Thế A xuống xe rồi xông vào dùng chân phải đá liên tiếp hai cái vào vùng hông của anh T, rồi lấy 01 túi nilon màu đen bên trong có 02 túi nilon bên trong có đựng thịt trâu thái miếng nhỏ (trong đó có 01 túi màu xanh là 01kg, 01 túi nilon màu đen là 05kg. Tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 12/3/2021, 02kg thịt lợn xay nhuyễn có trị giá là 120.000 đồng; 06kg thịt trâu thái miếng nhỏ có trị giá là 594.000 đồng. Như vậy, tổng trị giá tài sản Đ và Thế Achiếm đoạt của anh Tiệp ngày 12/3/2021 là 714.000 đồng *(bảy trăm mười bốn nghìn đồng)*. Xét hành vi trên của bị cáo đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội "Cướp tài sản", được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự, đúng như tội danh và điều luật mà Cáo trạng của VKSND huyện T đã truy tố.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tới khách thể của tội phạm là tính mạng, sức khoẻ và quyền sở hữu tài sản được luật hình sự bảo vệ. Ngoài ra hành vi của bị cáo làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân và lên án. Chính vì vậy, đối với các bị cáo cần xét xử nghiêm bằng chế tài hình sự mới có tác dụng phòng ngừa chung và giáo dục riêng bị cáo.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Đối với bị cáo Thế A, ngày 30/8/2019, Thế A đã bị Công an thị xã M ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Hủy hoại tài sản của người khác" nên bị cáo được xác định là người có nhân thân xấu. Đối với bị cáo Đ, bị cáo không có tiền án, tiền sự nên bị cáo được xác định là người có nhân thân tốt.

Xét về vai trò của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn; bởi vì, do nghi ngờ anh T tranh giành thị trường bán hàng của mình nên Đ rủ Thế A đi đánh anh T để dằn mặt và lấy hàng hóa đi giao của anh T xem là hàng gì. Tuy nhiên, không có sự phân công, sắp đặt vai trò của những người tham gia. Đối với bị cáo Đ là người rủ bị cáo Thế A để đi đánh anh T, chuẩn bị công cụ phương tiện và là người thực hành đó là đã dùng gậy mía trực tiếp đánh anh T nên bị báo Đ là vai trò chính trong vụ án. Đối với bị cáo Thế A biết bị cáo Đ mang theo đoạn mía để đi đánh anh T, người tiếp nhận ý chí của bị cáo Đ, dùng chân đá vào anh T và lấy tài sản của anh T nên bị cáo Thế A là người có vai trò thấp hơn bị cáo Đ.

Xét về các tình tiết tăng, nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; xét thấy, bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức đầy đủ hành vi chặn đánh và cướp tài sản của anh T là trái pháp luật, nhưng vì mâu thuẫn trong việc làm ăn và muốn chiếm đạt tài sản của anh Tmà bị cáo đã phạm tội. Vì vậy, phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo và cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Sau khi vụ án bị phát hiện các bị cáo đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện đầu thú; các bị cáo đã tự nguyên bồi thường đầy đủ cho bị hại và bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra trong thời gian được tại ngoại tại địa phương các bị cáo có các thành tích: Được Chủ tịch UBND xã Đ, huyện V, tỉnh  tặng giấy khen trong công tác cứu giúp người đuối nước; ủng hộ phong trào chống Covid 19 có xác nhận của xã T, huyện V, tỉnh H và nhặt được tài sản đánh rơi trả cho người đã cho người đánh mất. Xét thấy, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự  các bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Đ còn giúp Công an thị xã M, tỉnh H phát hiện hành vi vi phạm của quán Karaoke DRAGON Club ở tổ dân phố S, xã M, thị xã M, tỉnh H nên bị cáo Đ còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và nhiều tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên HĐXX quyết định cho các bị cáo một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự cũng đủ cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và thấy sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 6 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, các bị cáo đều là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên HĐXX thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với bà Nguyễn Thị N (là mẹ đẻ của bị cáo Thế A) làm nghề buôn bán thịt bò, thịt trâu và thịt gà. Hằng ngày, sau khi đi lấy các loại hàng trên của các mối hàng, bà N đem về nhà rồi cất vào trong tủ lạnh để ngày hôm sau đem đi bán. Ngày 12/3/2021, bà N có đem số thịt ở trong tủ lạnh đi bán nhưng bà N không biết số thịt chị đem đi bán có 05kg túi thịt trâu mà bị cáo Thế A cướp được của anh T. Bản thân bị cáo Thế A khi cất số thịt trên vào trong tủ lạnh thì bị cáo không nói cho bà Nbiết. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện T không xem xét xử lý gì đối với bà Năm là phù hợp pháp luật nên HĐXX không xem xét.

Đối với 01 túi nilon màu xanh bên trong có 02 túi nilon màu đỏ, mỗi túi có 01kg thịt lợn xay nhuyễn thu tại hiện trường xảy ra vụ việc, là tài sản dễ bị hư hỏng. Vì vậy, sau khi khám nghiệm hiện trường, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã tiến hành cân, xác định trọng lượng rồi giao trả lại cho anh Đặng Bá T là phù hợp quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Văn L: Ngày 08/6/2021, ngay sau khi biết bị cáo Đ đã sử dụng chiếc xe mô tô Honda Dream màu nâu, BKS: 89F1-088.10 để đi cướp tài sản. Anh L đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô trên, kèm theo 01 giấy đăng ký xe mô tô số 007106  mang tên Nguyễn Văn, sinh năm 1976 (là bố đẻ của anh L) cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T để phục vụ công tác điều tra. Quá trình điều tra đã xác định: Chiếc xe mô tô trên là của ông H. Ông H đã giao xe mô tô trên cho anh L quản lý và sử dụng. Anh L không biết Đ mượn xe mô tô để đi cướp tài sản. Vì vậy, ngày 02/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh L, anh L đã nhận lại chiếc xe và xác nhận chiếc xe không bị hư hỏng gì nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; xét thấy, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại xe mô tô cho anh L và không xem xét xử lý đối với anh L là phù hợp quy định của pháp luật nên HĐXX xem xem xét.

Đối với 01 điện thoại Iphone 6 màu đen, khẩu trang y tế màu trắng, quần mưa màu vàng, áo khoác gió màu đen, có mũ trùm đầu liền áo, 01 đôi giầy bata trắng của

bị cáo Đức và khẩu trang y tế màu xanh của bị cáo Thế A; quá trình điều tra xác định: Sau khi cướp được tài sản của anh T, trên đường về bị cáo Thế A đã vứt khẩu trang; bị cáo Đđã vứt quần áo mưa và khẩu trang ở rìa đường, không nhớ đã vứt ở khu vực nào. Ngày 15/3/2021, trên đường đi ra Hi tìm việc làm, do sợ bị phát hiện nên bị cáo Đ đã vứt bỏ điện thoại và sim xuống sông tại cầu V, H. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện T không thu hồi được nên HĐXX không có cơ sở để xem xét.

Về nguồn gốc hai số điện thoại 0869.121.996 và 0819.937.978 mà bị cáo và Thế A sử dụng để liên lạc rủ nhau đi cướp tài sản của anh T; quá trình điều tra đã xác định: Chủ thuê bao của số điện thoại 0819.937.978 là anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1993; trú tại: Tổ dân phố A, phường N, thị xã M, tỉnh H. Chủ thuê bao số điện thoại 0869.121.996 là của là bị cáo Đ. Quá trình làm việc với anh T và bị cáo Thế A đều xác nhận số điện thoại 0819.937.978 là của anh T, anh T đã bán lại cho bị cáo Thế Avới giá 350.000 đồng, kèm theo 01 điện thoại đen trắng. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện T không xem xét xử lý đối với anh Tùng là phù hợp quy định của pháp luật nên HĐXX xem xem xét.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[4]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 gậy mía (một đoạn của thân mía) hình trụ tròn, dài 55cm, đường kính 2,5cm màu tím đen thu tại hiện trường vụ án; xét thấy, đây là vật bị cáo Đ sử dụng đánh anh T, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 áo khoác gió màu xanh, bên trong phần cổ áo có gắn mác chữ "CUEBERS", áo có mũ choàng đầu liền áo và 01 đôi dép lê bằng nhựa màu đen bị cáo Thế A,giao nộp; xét thấy, đây là tài sản của bị cáo, nhưng bị cáo không nhận lại, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 điện thoại Iphone 6, màu gold, số Imel 356985064369038 bị cáo Thế A giao nộp; xét thấy, đây là chiếc điện thoại có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với sim số 0819.937.978 lắp trong điện thoại Iphone 6 của Thế A có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Thế A và bị cáo Đ; xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Nguyễn Thế A phạm tội "Cướp tài sản".

* Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2021 đến ngày 02/7/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2021 đến ngày 21/6/2021.

* Về tang vật của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 gậy mía (một đoạn của thân mía) hình trụ tròn, dài 55cm, đường kính 2,5cm màu tím đen; 01 áo khoác gió màu xanh, bên trong phần cổ áo có gắn mác chữ "CUEBERS", áo có mũ choàng đầu liền áo; 01 đôi dép lê bằng nhựa màu đen và sim điện thoại số 0819.937.978. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6, màu gold, số Imel 356985064369038 (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/9/2021 giữa Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Nguyễn Thế A phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Phạm Xuân Hà**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B.
- VKSND tỉnh B.
- VKSND huyện T.
- THADS huyện T.
- Bị cáo.
- Người bào chữa.
- UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu HSVA.